

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **104/2021/HSST**
Ngày 11 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Đức Lưu**

2. Ông **Phạm Chương Dương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh** - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông **Vũ Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H,
Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
55/2021/TL - HSST ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 134/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với:

* Bị cáo **N.Q.A**, sinh năm 1975. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn
giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên bố: Nguyễn P (đã
chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H (SN: 1942). Bị cáo có 04 anh chị em. Bị cáo
là con thứ tư. Nhân thân: Ngày 11/09/2006, Tòa án nhân dân quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội xử 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp
hành xong án phí ngày 11/12/2007. Ra trại ngày 01/8/2008; Ngày 18/02/2009,
Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép
chất ma túy. Chấp hành xong án phí ngày 18/02/2009. Ra trại ngày 11/9/2011;
Ngày 29/03/2016, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử tội Tàng trữ trái
phép chất ma túy, phạt 30 tháng tù (Heroine khối lượng 0,120 gam, hàm lượng
61,28%). Ngày 10/06/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm giữ
nguyên bản án sơ thẩm. Chấp hành xong án phí ngày 12/9/2016. Ra trại ngày

22/11/2016. Tiền sự: Năm 2001 và năm 2003, bị đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/12/2020. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/12/2020, N.Q.A điều khiển xe máy Nouvo, BKS: 30F3-8897 đi đến khu vực ngõ 12 phố Núi Trúc gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng, sau đó điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi A đi đến khu vực đầu nhà D1 tập thể Giảng Võ - giáp khách sạn H, phường Giảng Võ, quận B, H thì bị Tổ công tác Công an phường Giảng Võ kiểm tra hành chính, phát hiện trong lòng bàn tay trái của A có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, A khai là Heroine mua về để sử dụng nên Tổ công tác đã đưa A về trụ sở để giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy Nouvo màu đen, BKS: 30F3-8897 (SK: 023258, SM: 023258).

Tại Bản kết luận giám định số 11109/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố H kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,196 gam.”*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc A đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai nhận của A phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Về nguồn gốc chiếc xe máy, A khai mua đã lâu nên không nhớ tên tuổi của người bán.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho N.Q.A, do A khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy Nouvo, BKS: 30F3-8897 màu đen (SK: 023258, SM: 023258), N.Q.A khai mua xe này từ lâu, trong quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Vũ Hoài S (sinh năm 1974; địa chỉ: P 412 D1 Thành Công), anh S khai bán chiếc xe máy này đã lâu và không nhớ người mua. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu và chuyển chiếc xe máy này đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố N.Q.A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 18/12/2020 tại khu vực đầu nhà D1 tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận B, thành phố H, Nguyễn Quốc A có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine, khối lượng 0,196 gam mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Giảng Võ kiểm tra hành chính, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo N.Q.A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo N.Q.A từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,196 gam theo biên bản bàn giao vật chứng số 159 CSĐT(ĐTMT) ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Đối với chiếc xe máy Nouvo, BKS: 30F3-8897 màu đen (SK: 023258, SM: 023258), N.Q.A khai mua xe này từ lâu, trong quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Vũ Hoài S (sinh năm 1974; địa chỉ: phường Thành Công), anh S khai bán chiếc xe máy này đã lâu và không nhớ người mua. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B đã đăng báo từ ngày 27/02/2021 để tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Thời gian đăng tin chưa đủ một năm theo quy định của Bộ luật dân sự nên giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B để tiếp tục quản lý trong thời hạn một năm kể từ ngày 27/02/2021. Trong trường hợp không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ đối với chiếc xe này.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Với mục đích mua ma túy về sử dụng, khoảng 09^h00' ngày 18/12/2020, N.Q.A điều khiển xe máy Nouvo, BKS: 30F3-8897 đi đến khu vực ngõ 12 phố Núi Trúc gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng, sau đó điều khiển xe máy đi về nhà. Đến khoảng 09^h15' cùng ngày, khi An đi đến khu vực đầu nhà D1 tập thể Giảng Võ- giáp khách sạn H, phường Giảng Võ, quận B, H thì bị Tổ công tác Công an phường Giảng Võ kiểm tra hành chính, phát hiện trong lòng bàn tay trái của A có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, A khai là Heroine mua về để sử dụng nên Tổ công tác đã đưa A về trụ sở để giải quyết.

Hành vi của bị cáo là hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa bị cáo N.Q.A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo N.Q.A cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.Q.A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân người phạm tội: Là thanh niên đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có 02 tiền sự đã hết thời hiệu, 03 tiền án đã được xóa án tích. Qua đó thể hiện bị cáo đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo N.Q.A không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo N.Q.A từ 15 tháng đến 18 tháng tù là có căn cứ; Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Bị cáo N.Q.A không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung— phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo N.Q.A đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (*bốn mươi lăm ngày*) kể từ ngày tuyên án.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại heroine, tổng khối lượng 0,196 gam đã qua giám định theo biên bản giao vật chứng số 159 ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

- Đối với chiếc xe máy Nouvo, BKS: 30F3-8897 màu đen (SK: 023258, SM: 023258), N.Q.A khai mua xe này từ lâu và tại phiên tòa bị cáo trình bày không xin lại chiếc xe máy này. Trong quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Vũ Hoài S (sinh năm 1974; địa chỉ: P 412 D1 Thành Công), anh Sơn khai bán chiếc xe máy này đã lâu và không nhớ người mua. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B đã đăng báo từ ngày 27/02/2021 để tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Thời gian đăng tin chưa đủ một năm theo quy định của Bộ luật dân sự nên giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B để tiếp tục quản lý

trong thời hạn một năm kể từ ngày 27/02/2021. Trong trường hợp không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ đối với chiếc xe này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo N.Q.A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo N.Q.A **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2020.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng gồm: 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại heroine, khối lượng 0,196 gam đã qua giám định. *Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận B, thành phố H theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 159 ngày 10 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B và Chi cục Thi hành án Dân sự quận B.*

- Giao 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Nouvo, BKS: 30F3-8897 màu đen (SK: 023258, SM: 023258) đã cũ nát theo biên bản bàn giao vật chứng số 159 ngày 10 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B và Chi cục Thi hành án Dân sự quận B để tiếp tục quản lý trong thời hạn một năm kể từ ngày 27/02/2021. Trong trường hợp không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ đối với chiếc xe này.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Bị cáo N.Q.A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày 11 tháng 5 năm 2021.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số 1 H;
- UBND phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

